

SỞ Y TẾ QUẢNG NAM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC
MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 870 /TB-BV

Đại Lộc, ngày 13 tháng 06 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc mời chào giá các mặt hàng thiết bị y tế
sử dụng trong điều trị ung thư gan bằng phương pháp TACE năm
2025-2026 tại Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá mua sắm các mặt hàng thiết bị y tế sử dụng trong điều trị ung thư gan bằng phương pháp TACE năm 2025-2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

- Địa chỉ nhận báo giá: Phòng văn thư của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

+ Bà Hoàng Thị Lệ Năm; Số điện thoại 0988259713.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Các công ty tham gia báo giá, gửi báo giá trực tiếp **Phòng văn thư** hay gửi qua **buu điện** đến địa chỉ nhận báo giá (*Phòng văn thư của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam*)

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ ngày đăng tải Thông báo chào giá lên cổng thông tin điện tử của đơn vị đến trước 17h ngày 24/06/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày Bệnh viện kết thúc nhận thư mời chào giá (ngày 24/06/2025)

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục các mặt hàng thiết bị y tế sử dụng trong điều trị ung thư gan bằng phương pháp TACE năm 2025-2026. Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản như sau:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.



- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

Giao hàng thành nhiều đợt, theo nhu cầu của đơn vị, thời gian cung ứng chậm nhất là 48 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua và đợt xuất trong 24 giờ

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Thanh toán 100% sau khi nghiệm thu, bàn giao hàng hóa và đúng theo thời gian đã ký trong hợp đồng kinh tế

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục 2 và Phụ lục 3 đính kèm thông báo này. Các công ty có thể tham gia chào giá 1 hay nhiều mặt hàng trong danh mục tại Phụ lục 1

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (Các nội dung này được gửi cùng với bản báo giá về địa chỉ của Bệnh viện quy định tại khoản 2 Mục I – Thông báo chào giá).

c. Báo giá đựng trong một túi hồ sơ được niêm phong cẩn thận, bao gồm:

+ 01 bản gốc báo giá, các tài liệu kèm theo để chứng minh tính năng thông số kỹ thuật, 1 USB

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ:

“Thư chào giá cung cấp các mặt hàng thiết bị y tế sử dụng trong điều trị ung thư gan bằng phương pháp TACE năm 2025-2026 tại Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam”

Trong quá trình tham gia báo giá, mọi thắc mắc về các nội dung yêu cầu từ phía Bệnh viện, các công ty có thể liên hệ qua 2 thành viên trong Hội đồng xây dựng để nắm rõ các thông tin:

- Ds. CK1: Võ Văn Tiên - Khoa Dược Bệnh viện

+ Số điện thoại: 0905275001

- Ds. CK1: Dương Thị Tường Vy - Khoa Dược Bệnh viện

+ Số điện thoại: 0987780802

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị tham gia báo giá. / 1/5

Nơi nhận:

- Các đơn vị tham gia báo giá;
- Website của Bệnh viện (đăng tải);
- Lưu: VT, KD, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thống Nhất



BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG THIẾT BỊ Y TẾ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ UNG THƯ GAN
BẢNG PHƯƠNG PHÁP TACE NĂM 2025-2026 TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM
(Ban hành kèm theo Thông báo số 870 /TB-BV ngày 13 tháng 06 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)

Số TT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng /khối lượng sử dụng 18 tháng	Địa điểm thực hiện	Đơn vị tính
1	2	3	4	5	6
1	Vi ống thông (micro-catheter) các loại, các cỡ	- Dây dẫn thuận dài, đầu vát bút chì, marker đầu xa. - Chiều dài: $\geq 110\text{cm}$ - Hình dạng đầu tip: thẳng, cong, cong đôi. Phủ lớp ái nước. - Đường kính trong đầu xa $\leq 0.019''$ - Đường kính trong đầu gần $\leq 0.022''$ - Áp lực tối đa $\leq 1,000\text{psi}$. - Bao gồm: Vi ống thông, 2 Syringe, Y connector và Dụng cụ định hình đầu tip. - Tiêu chuẩn chất lượng: CFS - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cái
2	Vi ống thông (micro-catheter) các loại, các cỡ	- Đầu tip thuận dần, marker đầu xa. - Chiều dài: $\geq 110\text{cm}$ - Đầu tip thẳng. - Đường kính trong $0.027''$. Tương thích với dây dẫn tối đa $\leq 0.021''$. - Áp lực tối đa $\geq 1,000\text{ psi}$ - Bao gồm vi ống thông, Syringe và dụng cụ định hình đầu tip. - Tiêu chuẩn chất lượng: CFS - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cái

3	Vì dây dẫn đường (micro guide wire) các loại, các cỡ	- Chất liệu: Lõi bằng thép không gỉ phủ polyurethane resin và polymer ái nước. - Đường kính: $\leq 0.016"$, chiều dài đầu cân quang $\geq 3\text{cm}$ - Đầu tip mềm, thuận bút chì dạng thẳng và cong. - Chiều dài dây dẫn: $\geq 135\text{cm}$ - Lõi đầu xa dẹt giúp tạo hình dễ dàng. - Phụ kiện bao gồm: dụng cụ định hình, chèn mạch và dụng cụ vận lái. - Tiêu chuẩn chất lượng: CFS - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
4	Vật liệu nút mạch các loại, các cỡ	- Hạt vi cầu hydrogel, phủ polymer - Kích thước hạt: $\geq 40\text{ }\mu\text{m}$ đến $\leq 1.300\text{ }\mu\text{m}$. - Đạt tiêu chuẩn CE - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	24	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Lọ
5	Vật liệu nút mạch điều trị ung thư gan các loại, các cỡ	- Là hạt vi cầu hydrogel tải thuốc $100\text{mg}/2\text{ ml}$ hạt, phủ polymer Polyzene® - F. - Kích thước hạt: $\geq 40\text{ }\mu\text{m}$ đến $\leq 100\text{ }\mu\text{m}$. - Đóng gói: ống 2ml. - Đạt tiêu chuẩn CE - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Lọ
6	Hạt vi cầu nút mạch tải thuốc	- Công thức: PEG (Polyethylene Glycol) - Được bổ sung thêm các liên kết Sulfonate để tải các thuốc trị liệu và giải phóng trong gan - Tiêu chuẩn kỹ thuật: CE, CFS Châu Âu - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	12	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

7	Ổng thông trợ giúp can thiệp mạch tạng qua đường động mạch quay	- Lớp trong giàu nylon - Đoạn xa có lớp phủ ái nước Hydrophilic - Dài ≥ 15cm - Đường kính trong ≤ 1.03mm. - Áp lực tối đa ≥ 750spi - Chiều dài ≥ 125cm đến ≤ 150cm - Chiều dài ≥ 125cm - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	12	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
8	Catheter chụp mạch tạng	- Lớp ngoài polyurethane. - Lớp giữa bên lưới thép không gỉ. - Lớp trong rich nylon. - Đoạn xa có lớp phủ ái nước Hydrophilic - Dài là: ≥ 25cm - Chiều dài: ≥ 70 cm - Tiêu chuẩn: CE, có 2 CFS - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	12	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
9	Ví ống thông can thiệp mạch máu tạng	- Ví ống thông cỡ ≤ 2.7Fr loại đồng trục có dây dẫn đi kèm - Lớp trong: phủ lớp PTFE - Lớp giữa: là lớp cuộn chất liệu Tungsten - Đường kính ngoài: ≤ 2.7Fr (0.90mm); - Đường kính trong: ≤ 0.025"(0.65mm) - Chiều dài: ≥ 110 cm đến ≤ 130cm - Tiêu chuẩn: CE, 2 CFS - Xuất xứ: tại các nước G7 hay Châu Âu	21	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

13	Dụng cụ mở đường vào động mạch quay	- Kim luồn chọc mạch các cỡ. - Dây dẫn: dài $\geq 45\text{cm}$ - Đường kính: $\leq 0,025"$. - Chiều dài sheath: $\geq 10\text{cm}$ - Độ dày thành sheath $\leq 0.12\text{ mm}$ - Kích thước: cỡ $\geq 5\text{Fr}$ - Tiêu chuẩn: CE, có 2 CFS - Xuất xứ: thuộc nhóm nước ASEAN hay Châu Âu	21	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
14	Dây dẫn đường cho Catheter	- Lõi là vật liệu Nitinol, hợp kim siêu đàn hồi. - Lớp ngoài là Polyurethane, tăng tính cản quang bằng lớp Tungsten. - Lớp phủ ái nước - Hình dạng đầu tip: Nhiều kích cỡ - Chiều dài: $\geq 150\text{ cm}$ - Chiều dài của phần đầu linh hoạt: $\geq 3\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE, có 2 CFS - Xuất xứ: thuộc nhóm nước ASEAN hay Châu Âu	21	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
15	Dây dẫn đường	Cấu tạo đồng trục gồm: - Lõi Nitinol siêu đàn hồi, lớp ngoài Polyurethane - Lớp phủ ái nước hydrophilic - Chiều dài đầu xa linh hoạt: $\geq 25\text{ cm}$ đến $\leq 35\text{ cm}$ Kích thước: - Chiều dài dây dẫn: $\geq 180\text{cm}$ đến $\leq 200\text{cm}$ - Đường kính: $\geq 0.012"$ - Tiêu chuẩn CE, có 2 CFS - Xuất xứ: G7 hay Châu Âu	21	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

16	Dụng cụ đóng mạch sau can thiệp	Bao gồm các thành phần sau : - 01 dây dẫn đường cỡ 0.035" hoặc 0.038" - Dài ≥ 70cm có đầu hình chữ "J" - 01 Que nong tác dụng định vị - 01 Ống mở đường - Bộ phận đóng mạch - Kích cỡ: $\geq 6Fr$ - Tiêu chuẩn: CE, CFS - Xuất xứ: G7 hay Châu Âu	12	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
17	Ống thông can thiệp chấn đoán mạch máu não, mạch máu tạng	- Thân được đan bằng các sợi thép - Kích thước: $\geq 4F$ - Tương thích dây dẫn $\leq 0.038"$ - Áp lực lên đến: ≥ 1.200 PSI - Chiều dài: ≥ 70cm - Tiêu chuẩn: FDA - Xuất xứ: G7 hay Châu Âu	30	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
18	Ống thông chấn đoán mạch máu tạng, mạch vành và ngoại biên các cỡ	- Mức độ xoay cao - Chất liệu: + Lốp ngoài và lòng trong: nhựa Pebax + Thân đan bằng sợi thép không gỉ - Kích thước: $\geq 4F$ đến $\leq 6F$ - Chịu được áp lực đến: ≥ 1.200 PSI - Chiều dài: ≥ 40cm đến ≤ 150cm - Tiêu chuẩn: CE	24	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải



19	Bộ kit gồm vi ống thông can thiệp mạch máu tạng và mạch máu ngoại biên kèm vi dây dẫn	- Vi ống thông dành cho mạch máu siêu chọn lọc: - Lưu lượng dòng chảy lớn - Bọc Tungsten chống vắn xoắn, Chất liệu PTFE, phủ lớp ái nước Hydrophilic - Chiều dài lớp ái nước: $\geq 60\text{cm}$ đến $\leq 110\text{cm}$. - Đường kính ngoài đầu gần: $\geq 2.7\text{F}$ - Đường kính ngoài đầu xa: $\geq 1.7\text{F}$ - Tương thích vi dây dẫn: $\geq 0.016''$ - Chiều dài: $\geq 70\text{cm}$ đến $\leq 150\text{cm}$. - Chịu được áp lực lên đến $\geq 1.000\text{ PSI}$. - Kèm theo vi dây dẫn, chiều dài đầu cân quang $\geq 5\text{cm}$ - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: G7 hay Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Bộ
20	Vi ống thông mạch máu ngoại biên và can thiệp mạch máu tạng	- Vi ống thông dành cho mạch máu siêu chọn lọc: - Bọc Tungsten chống vắn xoắn. - Chất liệu PTFE, phủ lớp ái nước Hydrophilic - Chiều dài lớp ái nước: $\geq 60\text{cm}$ đến $\leq 110\text{cm}$.. - Đường kính ngoài đầu gần: $\geq 2.7\text{F}$ - Đường kính ngoài đầu xa: $\geq 1.7\text{F}$ - Tương thích vi dây dẫn: từ $\geq 0.016''$ - Chiều dài: $\geq 70\text{cm}$ đến $\leq 150\text{cm}$. - Chịu được áp lực lên $\geq 1.000\text{ psi}$. - Tiêu chuẩn: CE - Xuất xứ: G7 hay Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

21	Bộ dụng cụ hỗ trợ mở đường vào mạch máu các cỡ	- Bộ dụng cụ mở đường lòng mạch quay và mạch đùi, gồm 04 bộ phận: + Ống thông (Dilator); + Ống thông mở đường (Sheath introducer); + Dây dẫn nhỏ kim loại + Kim chọc dò mạch máu - Các kích thước: $\geq 5F$ đến $\leq 9F$ - Chiều dài: $\geq 11cm$ Tiêu chuẩn: FDA - Xuất xứ: G7 hay các nước Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Bộ
22	Dây dẫn can thiệp chẩn đoán mạch máu phủ lớp ải nước	- Dây dẫn can thiệp mạch máu phủ lớp ải nước - Cấu tạo: Nitinol. - Đường kính: $\leq 0.035"$. - Chiều dài: $\geq 45cm$ đến $\leq 180cm$. - Đầu tip có nhiều loại khác nhau Tiêu chuẩn: CE	21	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
23	Dây dẫn can thiệp chẩn đoán mạch máu phủ lớp ải nước	- Dây dẫn can thiệp mạch máu phủ lớp ải nước - Cấu tạo: Nitinol. - Đường kính: $\leq 0.035"$. - Chiều dài: $\geq 200cm$ đến $\leq 260cm$ - Đầu tip có nhiều loại khác nhau Tiêu chuẩn: CE	21	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
24	Ví dây dẫn can thiệp chẩn đoán mạch máu phủ lớp ải nước	- Ví dây dẫn can thiệp chẩn đoán mạch máu phủ lớp ải nước - Cấu tạo: Nitinol. - Đường kính: $\leq 0.018"$. - Chiều dài: $\geq 45cm$ đến $\leq 260cm$. - Có nhiều loại đầu tip khác nhau Tiêu chuẩn: CE	21	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

25	Ví dây dẫn can thiệp mạch máu ngoại biên	- Ví dây dẫn can thiệp mạch máu ngoại biên loại dạng đầu thẳng - Chất liệu lõi bằng thép không gỉ, hợp kim platinum - Bề mặt phủ PU và ái nước Hydrophilic - Đường kính: ≤ 0.016 inch - Có cán quang - Phủ lớp ái nước $\geq 177\text{cm}$ và $\leq 162\text{cm}$ - Chiều dài lần lượt : $\geq 180\text{cm}$ và $\leq 165\text{cm}$ Xuất xứ: G7 hay Châu Âu	12	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
26	Vật liệu nút mạch tạm thời	- Vật liệu nút mạch tạm thời có nguồn gốc từ gelatin - Kích thước hạt từ khoảng ≥ 50 đến $\leq 4000\mu\text{m}$ - Thiết kế dạng ống tiêm 20ml chứa khoảng 100mg trong điều kiện vô trùng. - Tiêu chuẩn chất lượng: CFS	12	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Lọ
27	Vật liệu nút mạch tái thuốc điều trị ung thư gan	- Thành phần là các hạt Hydrogel được tạo từ cón Polyvinyl. - Lọ chứa 5 ml hạt trong dung dịch vận chuyển - Quá trình tái và rửa giải thông qua cơ chế trao đổi ion sulfonic thuận nghịch. - Có 3 loại kích thước hạt - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: CE, 2CFS - Xuất xứ: Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Lọ
28	Ví ống thông can thiệp mạch máu	- Mặt ngoài đoạn đầu xa của ví ống thông được phủ lớp hydrophilic Hydro Pass - Chất liệu được bên bằng dây thép không rỉ - Dây dẫn có đường kính ≤ 0.018 inch. - Đường kính trong của ví ống thông nhỏ nhất ở khu vực đầu xa và đầu gần là ≤ 0.021 inch. - Độ dài $\geq 105\text{cm}$ - Áp lực đỉnh ≥ 1000 psi. - Áp suất tĩnh ≤ 2070 kPa - Tiêu chuẩn chất lượng: CFS, FDA (Hoa Kỳ) - Xuất xứ: Châu Âu	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

29	Vi dây dẫn đường can thiệp	- Lớp phủ ải nước ICE, lõi Scitanium, đầu tungsten. - Dây dẫn hướng trong can thiệp mạch máu với thiết kế đầu xa ≥ 38 cm - Dây lõi được bọc lớp polymer cản quang và được phủ lớp hydrophilic ICE. - Phần gần đầu của dây dẫn được phủ PTFE. - Đường kính: $\geq 0.014''$ đến $\leq 0.018''$. - Độ dài từ khoảng ≥ 135cm đến ≤ 190cm - Tiêu chuẩn chất lượng: CE, FDA (Hoa kỳ),	15	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải
30	Vòng xoắn kim loại (Coil) gây tắc mạch	- Coil nút mạch được làm từ hợp kim platinum- tungsten được bao phủ dày đặc bởi các sợi Dacron - Đường kính ≥ 26mm đến ≤ 22 mm - Chiều dài ≥ 60 cm. - Tiêu chuẩn chất lượng: CE, FDA (Hoa kỳ) - Xuất xứ: Châu Âu	9	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	Cải

115





(Ban hành kèm theo Thông báo số 81/TB-BV ngày 13 tháng 06 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Tên cơ sở Thông báo số .../TB-BV..... ngày ... tháng ... năm ... của Bệnh viện....., chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh)] thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1										
2	..									
	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [Chỉ ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Thông báo chào giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Thông báo chào giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chung loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Thông báo chào giá.

..., ngày ... tháng ... năm ...
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu)



1/15

- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Thông báo chào giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị bảo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu bảo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.



(Ban hành kèm theo Thông báo số 871 /TB-BV ngày 13 tháng 06 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)



Kính gửi:

Địa chỉ:

Theo Thông báo chào giá số Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục	Tên thương mại	Chi tiết kỹ thuật	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước sở hữu	Số lưu hành/ giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Số lượng	ĐVT	Quy cách	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Giá kê khai	Mã kê khai	Mã HS (nếu có)	Thuế VAT (nếu có)
1																	
2																	
3																	
.....																	

Báo giá này có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày Bệnh viện kết thúc nhận thư mời chào giá (21/06/2025)

..., ngày ... tháng ... năm ...
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)

11/5